

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 09/2001/QĐ-BNN-
TCCB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 13 tháng 2 năm 2001

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt và ban hành Quy chế tổ chức hoạt động của Vườn Quốc gia
Cát Tiên và quản lý bảo vệ vùng đệm

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 73/CP ngày 01/11/1995 của Chính phủ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 08/CT ngày 13/01/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng nay là Chính phủ về việc thành lập và phê duyệt Luận chứng Kinh tế kỹ thuật Vườn quốc gia Cát Tiên;

Căn cứ Quyết định số 117/1999/QĐ/BNN/TCCB ngày 14/8/1999 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Vườn quốc gia Cát Tiên;

Xét đề nghị của Giám đốc Vườn quốc gia Cát Tiên tại tờ trình số 248/VQG ngày 18/10/2000. Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Nay phê duyệt và ban hành Quy chế hoạt động của Vườn quốc gia Cát tiên và quản lý bảo vệ vùng đệm kèm theo Quyết định này.

Điều 2.- Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 3.- Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan thuộc Bộ và Giám đốc Vườn quốc gia Cát Tiên chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Văn Đăng

QUY CHẾ

Hoạt động của Vườn Quốc gia Cát Tiên và quản lý bảo vệ vùng đệm

(Ban hành theo Quyết định số 09/2001/QĐ-BNN-TCCB ngày 13/2/2001 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Vườn quốc gia Cát Tiên (VQG Cát Tiên) là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

VQG Cát Tiên có tư cách pháp nhân, có con dấu, kinh phí hoạt động do ngân sách Nhà nước cấp, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước.

Trụ sở của Vườn đặt tại Bến Cự, xã Đaklua, huyện Tân Phú, Đồng Nai

Điện thoại: 061-791228; FAX: 061.791227

Văn phòng đại diện đặt tại TP Hồ Chí Minh và TP Biên Hòa (Đồng Nai).

Điều 2.- Vườn quốc gia Cát Tiên được thành lập căn cứ vào Quyết định số 08/CT ngày 13/01/1992 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) về việc thành lập và phê duyệt Luận chứng Kinh tế kỹ thuật VQG Cát Tiên; Quyết định số 38/1998/QĐ-TTg ngày 16/02/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao VQG Cát Tiên thuộc UBND các tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Quyết định số 117/1999/QĐ/BNN/TCCB ngày 14/8/1999 của Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn về chức năng, nhiệm vụ và tổ chức bộ máy của Vườn quốc gia Cát Tiên.

Điều 3.- Vị trí địa lý, phạm vi quản lý của Vườn quốc gia Cát Tiên:

1. Vị trí địa lý:

Vườn quốc gia Cát Tiên nằm trong địa phận các huyện Tân Phú, Vĩnh Cửu (Đồng Nai), Cát Tiên-Bảo Lâm (Lâm Đồng), Bù Đăng (Bình Phước).

Tọa độ địa lý:

- Từ 11020'50" đến 11050'20 Vĩ độ Bắc
- Từ 10709'5" đến 107035'20 Kinh độ Đông

2. Ranh giới:

- Phía Bắc và Tây Bắc giáp tỉnh Đắk Lắk và huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước.
- Phía Nam giáp Công ty Lâm nghiệp La Ngà.
- Phía Đông là sông Đồng Nai và các huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; Cát Tiên, Bảo Lâm tỉnh Lâm Đồng.
- Phía Tây là Lâm trường Vĩnh An tỉnh Đồng Nai.

3. Tổng diện tích tự nhiên của VQG Cát Tiên (theo Quyết định số 38/1998/QĐ-TTg ngày 16/2/1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển giao VQG Cát tiên thuộc UBND các tỉnh Đồng Nai, Lâm Đồng, Bình Phước cho Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý) : 73.878 ha, bao gồm:

- Khu Nam Cát Tiên (tỉnh Đồng Nai): 38.100 ha
- Khu Tây Cát Tiên (tỉnh Bình Phước): 5.143 ha
- Khu Bảo tồn thiên nhiên Cát Lộc (tỉnh Lâm Đồng): 30.635 ha

4. Phân khu chức năng:

VQG Cát Tiên được chia thành 3 phân khu chức năng

- Phân khu bảo vệ nghiêm ngặt
- Phân khu phục hồi sinh thái
- Phân khu dịch vụ, hành chính

5. Vùng đệm VQG Cát Tiên: Tổng diện tích 183.479 ha

Điều 4.- Chức năng, nhiệm vụ của VQG Cát Tiên:

1. Chức năng: Vườn Quốc gia Cát Tiên là đơn vị sự nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có chức năng bảo tồn và phục hồi tài nguyên thiên nhiên; phát triển và bảo vệ các hệ sinh thái tự nhiên của Vườn quốc gia; nghiên cứu

khoa học kết hợp mở rộng các hoạt động dịch vụ khoa học, học tập và tham quan du lịch.

2. Nhiệm vụ:

- a) Bảo tồn hệ sinh thái đặc trưng cho vùng Đông Nam Bộ, bảo tồn tính đa dạng về loài và nguồn gen động vật, thực vật rừng, bảo vệ và phát triển các loài động thực vật đang có nguy cơ tuyệt chủng (như Tê Giác, Voi, Bò Ben teng, Ngan cánh trắng, Công, Trĩ, Cá sấu, gỗ Cẩm lai, Gỗ đỏ, Cẩm xe, Giáng hương...);
- b) Bảo vệ rừng đầu nguồn phục vụ công trình thủy điện Trị An;
- c) Tổ chức nghiên cứu khoa học phục vụ nhiệm vụ bảo tồn của Vườn và tổ chức các dịch vụ nghiên cứu khoa học, học tập, tham quan, du lịch;
- d) Thực hiện chương trình hợp tác quốc tế thuộc lĩnh vực bảo tồn thiên nhiên và môi trường được Bộ giao;
- e) Thực hiện các chương trình tuyên truyền và giáo dục nhân dân địa phương về pháp luật bảo vệ và phát triển rừng để bảo vệ Vườn quốc gia;
- f) Cùng chính quyền địa phương quy hoạch và tổ chức lại các điểm dân cư phù hợp với yêu cầu và nhiệm vụ quản lý, xây dựng Vườn, góp phần ổn định và nâng cao đời sống nhân dân trong vùng;
- g) Tổ chức quản lý, sử dụng tài sản, vật tư, lao động, kinh phí Nhà nước giao cho Vườn đúng mục đích và có hiệu quả.

Điều 5.- Tổ chức bộ máy của VQG Cát Tiên:

1. Lãnh đạo Vườn: có Giám đốc và một đến hai Phó Giám đốc giúp việc.

2. Bộ máy giúp việc Giám đốc:

- Phòng Tổ chức hành chính
- Phòng Kế hoạch Tài chính
- Phòng nghiên cứu khoa học và kỹ thuật

3. Các đơn vị trực thuộc:

- Trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái và giáo dục môi trường
- Hạt Kiểm lâm
- Trạm Y tế

- Văn phòng đại diện tại TP Hồ Chí Minh, TP Biên Hòa (Đồng Nai)

Điều 6.- Nguyên tắc quản lý các hoạt động của VQG Cát Tiên:

- Theo Luật bảo vệ và phát triển rừng; Quy chế quản lý rừng đặc dụng ở Việt Nam; các văn bản pháp luật của Nhà nước và chương trình, kế hoạch hoặc dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Thực hiện cơ chế Đảng lãnh đạo, CNVC làm chủ thông qua đại diện tổ chức Công đoàn tham gia quản lý, Giám đốc là người quản lý điều hành công việc.

Chương II

BAN GIÁM ĐỐC, CÁC PHÒNG CHỨC NĂNG VÀ ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC VƯỜN QUỐC GIA CÁT TIÊN

Điều 7.- Ban giám đốc Vườn quốc gia Cát tiên:

1. Giám đốc:

Giám đốc VQG Cát Tiên là người được Nhà nước giao nhiệm vụ quản lý và thực hiện điều hành các hoạt động của đơn vị theo Luận chứng kinh tế kỹ thuật đã được phê duyệt và một số chương trình, dự án của Vườn.

Giám đốc chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về mọi hoạt động của Vườn; đồng thời chịu sự chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ của Cục Kiểm lâm.

Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm.

2. Phó Giám đốc:

Phó Giám đốc là người giúp việc cho Giám đốc và được Giám đốc phân công phụ trách một số lĩnh vực công tác cụ thể. Phó Giám đốc chịu trách nhiệm trước Giám đốc và pháp luật về các lĩnh vực được phân công.

Phó Giám đốc do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn bổ nhiệm, miễn nhiệm theo đề nghị của Giám đốc.

Điều 8.- Các Phòng chức năng:

Các Phòng có chức năng tham mưu giúp việc cho Giám đốc Vườn thực hiện việc quản lý và điều hành công việc. Nhân sự các Phòng có Trưởng phòng, Phó Trưởng